TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LỤC NGẠN** **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 105/2022/QĐST-HNGĐ	*Lục Ngạn, ngày 24 tháng 4 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 100/2023/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 3 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị P, sinh năm 1989.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Bị đơn: Anh Lương Văn V, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ngân hàng N – Chi nhánh Lục Ngạn, Bắc Giang II.

Địa chỉ: Tổ dân phố T, thị trấn C, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hà Duy T – Phó Giám đốc Ngân hàng N – Chi nhánh Lục Ngạn, Bắc Giang II.

2. Ông Lường Văn Hủn, sinh năm 1966.

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào các Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 và Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 37, Điều 59, Điều 60, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 463, Điều 466, Điều 468, Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015; Điều 91 của Luật các Tổ chức tín dụng;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 4 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị P và anh Lương Văn V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao con chung là Lương Bảo Gia H, sinh ngày 12-10-2013 và Lương Thế A, sinh ngày 31-7-2017 cho anh Lương Văn V trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc đến khi các con chung lần lượt đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật. Việc cấp dưỡng nuôi con chung chị Nguyễn Thị P và anh Lương Văn V tự thỏa thuận, không yêu cầu giải quyết. Sau khi ly hôn, chị Nguyễn Thị P được quyền đi lại thăm nom con chung không ai được cản trở chị Nguyễn Thị P thực hiện quyền này.

2.2. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị P và anh Lương Văn V xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nghĩa vụ chung về tài sản (công nợ): Anh Lương Văn V có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng N - Chi nhánh Lục Ngạn, Bắc Giang II số tiền nợ gốc tính đến ngày 14-4-2023 là 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng). Thời gian trả nợ tiền gốc cụ thể như sau:

- Ngày 01-12-2023, anh Lương Văn V có nghĩa vụ trả Ngân hàng N - Chi nhánh Lục Ngạn, Bắc Giang II số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 01-6-2024, anh Lương Văn V có nghĩa vụ trả Ngân hàng N - Chi nhánh Lục Ngạn, Bắc Giang II số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

- Ngày 01-12-2024, anh Lương Văn V có nghĩa vụ trả Ngân hàng N - Chi nhánh Lục Ngạn, Bắc Giang II số tiền 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng).

Anh Lương Văn V có nghĩa vụ thanh toán số tiền lãi tính đến ngày 14-4-2023 là 782.465 đồng (Bảy trăm tám mươi hai nghìn, bốn trăm sáu mươi lăm đồng). Kể từ ngày 15-4-2023, anh Lương Văn V phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc mà anh Lương Văn V chịu trách nhiệm trả nợ mà chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số 2504-LAV-202006675 ngày 14-12-2020 cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

2.4. Về án phí:

Chị Nguyễn Thị P phải chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm và 5.020.000 đồng (Năm triệu, hai mươi nghìn đồng) án phí chia công nợ chung nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 6.000.000 đồng (Sáu triệu đồng) theo Biên lai thu số: 0003924 ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang. Hoàn trả chị Nguyễn Thị P 830.000 đồng (Tám trăm ba mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2- Luật Thi hành án dân

sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9- Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30- Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Lục Ngạn;
- Chi cục THADS huyện Lục Ngạn;
- UBND xã Tân Quang, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang;
- Cổng Thông tin điện tử TANDTC;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(ĐÃ KÝ)

Ong Thân Thắng